

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN B  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 501/2021/QĐST-HNGĐ

*B, Ngày 18 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 472/2021/TL-VHNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Trần Thu H**, sinh năm 1970;

ĐKHKTT và nơi ở: Số 37B phố Đ, phường L, quận B, thành phố H.

- **Anh Đỗ Quang H**, sinh năm 1965;

ĐKHKTT và nơi ở: 67 ngõ 169A phố T, quận Đ, thành phố H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Trần Thu H và anh Đỗ Quang H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 25/06/1996 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 472/2021/TLST- VHNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Quang H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Quang H có 02 con chung là Đỗ Thành L, sinh ngày 10/01/1997 và Đỗ Thành L, sinh ngày 24/03/2003. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành trên 18 tuổi, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Quang H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Quang H xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thu H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0067400 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- *Tòa án nhân dân thành phố H;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, thành phố H;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đinh Ngọc Liên**